

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam tại Công ty TNHH Dionys Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 384/QĐ-TTr ngày 06/9/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về việc làm, bảo hiểm thất nghiệp (sau đây viết tắt là BHTN), người lao động nước ngoài (sau đây viết tắt là NLĐNN) làm việc tại Việt Nam tại Công ty TNHH Dionys Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty), ngày 18/9/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại trụ sở Công ty.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 05/10/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty TNHH Dionys Việt Nam.
- Địa chỉ, trụ sở chính: thôn Duyên Yên, xã Ngọc Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.
- Số điện thoại: 0987856338.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH hai thành viên trở lên.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500606723 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp đăng ký lần đầu ngày 05/7/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 28/6/2019.
- Người đại diện theo pháp luật: ông Choi Hyuong Suck, sinh ngày 10/01/1967, Giấy chứng thực cá nhân: M63142800, ngày cấp: 30/4/2018.
- Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chủ yếu: gia công linh kiện điện tử.
- Tài khoản số:
 - + 700011767014 mở tại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Hà Nam;
 - + 1140022690118 mở tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hưng Yên.



II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc chấp hành pháp luật về việc làm, BHTN tại Công ty

1.1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHTN đối với lao động là người Việt Nam

1.1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số lao động là người Việt Nam đơn vị đang sử dụng: 40 người.
- Số người lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động (HĐLĐ): 40 người, trong đó:
 - + HĐLĐ xác định thời hạn dưới 01 tháng: 0 người;
 - + HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 01 tháng đến dưới 03 tháng: 0 người;
 - + HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 03 tháng đến 36 tháng: 21 người;
 - + HĐLĐ xác định thời hạn không xác định thời hạn: 19 người.
- Hợp đồng thử việc, học nghề, tập nghề: 0 người.
- Số lao động thuộc diện phải ký HĐLĐ nhưng chưa ký: 0 người.
- Số lao động không thuộc diện phải ký HĐLĐ: 0 người.
- Kiểm tra HĐLĐ của 05 người lao động (Phạm Thị Liên, Kiều Văn Hòa, Nguyễn Thị Ngân, Bùi Thị Ngọc, Lê Thị Huệ), nội dung HĐLĐ ghi chưa cụ thể: mục công việc phải làm ghi “do Công ty phân công phù hợp với quy định của pháp luật”; mục hình thức trả lương ghi “tiền mặt hoặc chuyển khoản”; mục chế độ trang bị bảo hộ ghi “theo quy định của Công ty”.
- Số lao động bị mất việc làm từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/8/2023: 0 người.
- Số lao động thôi việc từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 0 người.
- Đã lập, cập nhật sổ quản lý lao động bản điện tử.
- Đã báo cáo định kỳ 06 tháng, hàng năm đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên (LĐTBXH); chưa thông báo đến cơ quan BHXH huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên về tình hình thay đổi lao động.

1.1.2. Việc đăng ký tham gia BHTN

- Việc đăng ký tham gia BHTN cho người lao động:
 - + Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHTN là 40 người;
 - + Số lao động đã tham gia BHTN là 40 người (tại thời điểm thanh tra có 05 người đang nghỉ hưởng chế độ thai sản);
 - + Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHTN nhưng chưa tham gia: không.
- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHTN: 0 người.

1.2. Tiền lương và việc trích nộp BHTN

1.2.1. Tiền lương

- Mức lương tối thiểu Công ty đang áp dụng: 4.000.000 đồng/tháng.

- Các loại phụ cấp lương đang áp dụng: phụ cấp trách nhiệm.
- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: khoản bổ sung năng suất lao động không cố định gắn với quá trình làm việc, kết quả thực hiện công việc của người lao động.
- Các khoản hỗ trợ: xăng xe, nhà ở, tiền điện thoại.
- Hình thức trả lương Công ty đang áp dụng: theo thời gian.
- Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động.
- Việc trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHTN cho người lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHTN: không phát sinh.

1.2.2. Việc trích BHTN từ tiền lương của người lao động

- Đã trích tiền tham gia BHTN từ mức lương, phụ cấp trách nhiệm.
- Các khoản không trích nộp BHTN: khoản bổ sung năng suất lao động không cố định gắn với quá trình làm việc, kết quả thực hiện công việc của người lao động; hỗ trợ điện thoại, ăn ca xăng xe, nhà ở.

1.3. Việc nộp BHTN

- Số tiền BHTN phải đóng trong thời kỳ thanh tra: 29.715.758 đồng.
- Số tiền BHTN đã đóng trong thời kỳ thanh tra: 29.715.758 đồng.
- Số tiền BHTN chậm đóng: 0 đồng.
- Số tiền bị xử phạt vi phạm hành chính do chậm đóng BHTN: 0 đồng.

2. Việc chấp hành pháp luật về NLĐNN làm việc tại Việt Nam

2.1. Tình hình quản lý NLĐNN làm việc tại Công ty

- Số NLĐNN theo văn bản giải trình về nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng NLĐNN làm việc tại địa phương của Công ty: 03 người (*Phụ lục số 01*).

- Số NLĐNN được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng NLĐNN làm việc tại địa phương: 03 người (*Phụ lục số 02*).

- Số NLĐNN không được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đối với nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng NLĐNN làm việc tại địa phương: không.

- Số NLĐNN không thuộc diện cấp giấy phép lao động và không phải làm thủ tục xác nhận NLĐNN không thuộc diện cấp giấy phép lao động: 01 người (ông Choi Hyuong Suck - người đại diện theo pháp luật, Tổng giám đốc, thành viên góp vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên); Công ty đã báo cáo với Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên thông tin của NLĐNN với thời hạn làm việc từ ngày 25/5/2021 đến ngày 25/5/2023. Tại thời điểm thanh tra, ông Choi Hyuong Suck vẫn làm việc tại Công ty nhưng Công ty chưa báo cáo với Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên thông tin của ông Choi Hyuong Suck.

2.2. Tình hình sử dụng NLĐNN làm việc tại Công ty (tính tại ngày 31/8/2023)

2.2.1. Tổng số NLĐNN Công ty đang sử dụng là 03 người, trong đó:

- Số NLĐNN thuộc đối tượng phải có giấy phép lao động: 02 người.
- + Số NLĐNN đã được cấp mới giấy phép lao động: 01 người.
- + Số NLĐNN được cấp lại giấy phép lao động: 0 người.
- + Số NLĐNN được gia hạn cấp phép lao động: 01 người.
- Số NLĐNN không thuộc diện cấp giấy phép lao động và không phải làm thủ tục xác nhận NLĐNN không thuộc diện cấp giấy phép lao động: 01 người.

2.2.2. Báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình sử dụng NLĐNN với cơ quan quản lý nhà nước về lao động tại địa phương

Công ty đã thực hiện báo cáo tình hình sử dụng NLĐNN về Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên theo quy định (báo cáo số BC - 01/2022DON ngày 28/6/2022, báo cáo số BC-02/2022DON ngày 04/12/2022, báo cáo số BC-01/2023 DON ngày 30/6/2023).

2.3. Giao kết và thực hiện HĐLĐ

2.3.1. Số NLĐNN thuộc đối tượng phải giao kết HĐLĐ: 02 người.

- Số NLĐNN đã giao kết HĐLĐ: 02 người, cụ thể:
 - + HĐLĐ xác định dưới 03 tháng: không.
 - + HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 03 tháng đến dưới 01 năm: không.
 - + HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 01 năm đến 02 năm: 02 người;
 - + HĐLĐ không xác định thời hạn: 0 người.
- Số NLĐNN chưa giao kết HĐLĐ: không.

2.3.2. Số NLĐNN không thuộc đối tượng phải giao kết HĐLĐ: 01 người (thành viên góp vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên).

2.4. Bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc, bảo hiểm y tế (BHYT)

- Số NLĐNN thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHYT: 02 người.
- Số người lao động chưa tham gia BHXH bắt buộc, BHYT: 0 người.
- Tiền lương tham gia BHXH bắt buộc, BHYTN là mức tiền lương ghi trong HĐLĐ và phụ cấp trách nhiệm.
- Số tiền phải đóng cho cơ quan BHXH tính đến hết tháng 7/2023: 46.285.902 đồng; số tiền đã đóng cho cơ quan BHXH tính đến hết tháng 7/2023: 46.285.902 đồng; số tiền chậm đóng cho cơ quan BHXH tính đến hết tháng 7/2023: không.

- Việc thực hiện các chế độ BHXH bắt buộc cho NLĐNN: không phát sinh.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về việc làm, BHTN, NLĐNN làm việc tại Việt Nam đã được Công ty thực hiện

1.1. Đối với người lao động Việt Nam

- 1.1.1. Đã giao kết HĐLĐ với 40/40 người lao động diện phải ký HĐLĐ.
- 1.1.2. Đã lập, cập nhật, sử dụng sổ quản lý lao động bản điện tử.

1.1.3. Đã báo cáo định kỳ 06 tháng, hàng năm đến Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên về tình hình thay đổi lao động.

1.1.4. Đã tham gia BHTN cho 40/40 người lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHTN.

1.1.5. Đã trả lương cho người lao động theo mức lương ghi tại HĐLĐ, phụ cấp trách nhiệm và khoản bổ sung năng suất lao động không cố định gắn với quá trình làm việc, kết quả thực hiện công việc của người lao động.

1.1.6. Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động.

1.1.7. Đã trích tiền tham gia BHTN từ mức lương, phụ cấp trách nhiệm.

1.2. Đối với NLĐNN

1.2.1. Đã xác định nhu cầu sử dụng NLĐNN đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được và báo cáo giải trình với Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên; đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Hưng Yên có văn bản chấp thuận về việc sử dụng NLĐNN đối với từng vị trí công việc.

1.2.2. Đã báo cáo với Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên thông tin của NLĐNN không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

1.2.3. Đã làm thủ tục đề nghị cấp giấy phép lao động và được Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên cấp giấy phép lao động cho 02/02 NLĐNN thuộc diện cấp giấy phép lao động.

1.2.4. Đã thực hiện báo cáo tình hình sử dụng NLĐNN về Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên.

1.2.5. Đã ký HĐLĐ với 02/02 NLĐNN thuộc đối tượng phải giao kết HĐLĐ.

1.2.6. Đã tham gia BHXH bắt buộc, BHYT cho 02/02 người thuộc đối tượng phải tham gia.

1.2.7. Đã trích tiền tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHNTLĐ-BNN từ mức lương ghi trong HĐLĐ và phụ cấp trách nhiệm.

2. Những quy định của pháp luật về việc làm, BHTN, NLĐNN làm việc tại Việt Nam chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Nội dung HĐLĐ ghi chưa đúng theo hướng dẫn tại Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể: HĐLĐ của 05 người lao động (Phạm Thị Liên, Kiều Văn Hòa, Nguyễn Thị Ngân, Bùi Thị Ngọc, Lê Thị Huệ) nội dung mục công việc phải làm ghi “do Công ty phân công phù hợp với quy định của pháp luật”; mục hình thức trả lương ghi “tiền mặt hoặc chuyên khoản”; mục chế độ trang bị bảo hộ ghi “theo quy định của Công ty”.

2.2. Chưa thông báo đến cơ quan BHXH huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên về tình hình thay đổi lao động đối với lao động Việt Nam là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

2.3. Chưa báo cáo với Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên thông tin: họ và tên, tuổi, quốc tịch, số hộ chiếu, tên người sử dụng lao động nước ngoài, ngày bắt đầu và ngày kết thúc làm việc trước ít nhất 3 ngày làm việc, kể từ ngày ông Choi

Huong Suck dự kiến bắt đầu làm việc tại Việt Nam là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:
không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH yêu cầu Công ty niêm yết công khai kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của Công ty ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra; khắc phục các vi phạm nêu tại Mục 2, Phần III Kết luận thanh tra này như sau:

- Đối với sai phạm nêu tại điểm 2.1: Công ty phải rà soát, ký phụ lục hợp đồng với người lao động đã được ký HĐLĐ đảm bảo thỏa thuận cụ thể quyền và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật lao động

- Đối với sai phạm nêu tại điểm 2.2: Công ty phải thông báo ngay và thông báo định kỳ đến cơ quan BHXH huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên về tình hình thay đổi lao động theo quy định của pháp luật lao động.

- Đối với sai phạm nêu tại điểm 2.3: Công ty phải báo cáo ngay với Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký kết luận này, Giám đốc Công ty báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện kiến nghị nêu trên, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục vi phạm về Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./. *Tuan Hg*

Nơi nhận:

- Công ty (để t/h);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- Cục Việc làm (để p/h);
- Sở LĐTBXH tỉnh Hưng Yên (để p/h);
- BHXH tỉnh Hưng Yên (để p/h);
- Công TTĐT Bộ;
- Trang TTĐT TTTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTTr, hồ sơ TTTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Thị Hồng Diệp



PHỤ LỤC 01: Văn bản giải trình về nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng NLDNN làm việc

STT	Số Ký hiệu văn bản	Ngày trên văn bản	Số NLDNN theo văn bản giải trình	Vị trí công việc	Chức danh	Thời gian xin GPLD		Hình thức làm việc	Địa điểm làm việc
						Từ	Đến		
1	12/2022/CV-DN	12/08/2022	1	Giám đốc điều hành	Giám đốc sản xuất	13/11/2021	13/11/2023	Thực hiện HDLD	Công ty TNHH Dionys Việt Nam, thôn Duyên Yên, xã Ngọc Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
			1	Giám đốc điều hành	Trưởng Phòng Kỹ thuật	28/01/2023	28/01/2025	Thực hiện HDLD	
2	12/2022/CV-DN	20/7/2023	1	Giám đốc điều hành	Giám đốc điều hành	28/9/2023	28/9/2025	Thực hiện HDLD	

PHỤ LỤC 02: Văn bản chấp thuận về nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng NLDNN làm việc

STT	Số NLDNN được chấp thuận theo văn bản	Số văn bản	Ngày trên văn bản	Vị trí công việc	Chức danh	Thời gian làm việc		Hình thức làm việc	Địa điểm làm việc
						Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc		
1	1	2664/UBND-D-KGVX	29/10/2021	Giám đốc điều hành	Giám đốc sản xuất	13/11/2021	13/11/2023	Thực hiện HDLD	Công ty TNHH Dionys Việt Nam, tại Chính Nghĩa, Kim Động, Hưng Yên
						28/01/2023	28/01/2025		
3	1	2144/UBND-D-VN	08/09/2023	Giám đốc điều hành	Giám đốc điều hành	28/9/2023	28/9/2025		